

Số: 10/2025/QĐST-HNGĐ

Lâm Đồng, ngày 22 tháng 7 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 204/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thanh S, sinh năm 1987

Địa chỉ: Số A2/56 Trương Văn Ly, khu phố 7, phường L, thành phố T, tỉnh BT (nay là phường T, tỉnh LD)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn S, huyện B, tỉnh BT (nay là xã S, tỉnh LD)

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2025;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/7/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Thanh S và chị Nguyễn Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ **Về nuôi con:** Giao 02 con chung tên Nguyễn Minh T, sinh ngày 22/01/2013 và Nguyễn Thị Ngọc D, sinh ngày 10/12/2015 cho chị Nguyễn Thị Mỹ L tiếp tục nuôi dưỡng. Không ai được cản trở quyền, nghĩa vụ đi lại thăm

nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn của anh Nguyễn Thanh S.

+ **Về mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng:** Anh Nguyễn Thanh S tự nguyện thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 750.000 đồng/con cho đến khi người được cấp dưỡng đã thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

+ Anh Nguyễn Thanh S tự nguyện, thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng nên anh S phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng anh S đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009509 ngày 04/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B (*nay là Phòng THADS khu vực 13 - Lâm Đồng*), anh Nguyễn Thanh S đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

+ Chị Nguyễn Thị Mỹ L không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND khu vực 13 - Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng; (Phòng THADS khu vực 13)
- UBND phường Đức Long, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, nay là phường Phan Thiết, tỉnh Lâm Đồng; (Số 55, 04/5/2016);
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh